

LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGỮ VĂN.
NGUYỄN VĂN TÙNG. *Lý luận tiểu thuyết ở Việt Nam thế kỷ XX*

Chuyên ngành : Lý luận văn học

Mã số: 62.22.32.01

Lý luận tiểu thuyết là sản phẩm của lịch sử văn học, do vậy nó cần được nhìn nhận trong lịch sử phát triển của nó và trong mối quan hệ với lịch sử phát triển của văn hoá xã hội. Nghiên cứu, nhận định các thành tựu lý luận cũng cần thiết như việc tiếp cận đánh giá những thành tựu sáng tác, bởi công việc này thể hiện đầy đủ diện mạo của một giai đoạn, một nền văn học. Đối với sự phát triển của lý luận tiểu thuyết càng cần phải có sự nghiên cứu, tổng kết. Để đóng góp thêm vào kho lý luận văn học Việt Nam một công trình tổng hợp, phản ánh quá trình hình thành, phát triển lý luận tiểu thuyết Việt Nam và cũng là hình thái vận động của lý luận tiểu thuyết Việt Nam thế kỷ XX, nghiên cứu sinh Nguyễn Văn Tùng đã chọn vấn đề “*Lý luận tiểu thuyết Việt Nam thế kỷ XX*” làm đề tài nghiên cứu của mình.

Với phương pháp nghiên cứu lịch đại và phương pháp hệ thống, phân tích, so sánh các chuyên luận, bài phê bình, nghiên cứu các tiểu thuyết trong nước và các tác phẩm dịch của nước ngoài có ảnh hưởng đến nền văn học Việt Nam thế kỷ XX, tác giả luận án đã phác hoạ nên diện mạo, đánh giá những thành tựu cơ bản, đồng thời rút ra những đặc điểm chính về sự hình thành và quá trình phát triển của lý luận tiểu thuyết Việt Nam qua từng giai đoạn trong thế kỷ XX.

Ngoài phần mở đầu và kết luận, luận án (199 trang) được chia làm ba chương. Ở mỗi chương tác giả đều đặt vấn đề nghiên cứu tìm hiểu bối cảnh xã hội, văn hoá từng thời kỳ và sự tác động của các yếu tố này đến sự phát triển, vận động trào lưu văn học trong từng thời kỳ đó.

Chương 1, *Lý luận tiểu thuyết giai đoạn từ đầu thế kỷ XX đến năm 1945* (tr.14-54). Tác giả cho rằng, giai đoạn này có thể coi là giai đoạn mở đầu của công tác lý luận, nó nằm trong bối cảnh xã hội có những điểm nổi bật đáng lưu ý, đó là sự xuất hiện tầng lớp trí thức trong quá trình thực dân hóa của Pháp tại Việt Nam; tầng lớp trí thức có thể sử dụng thông thạo tiếng Pháp chính là những nhà nghiên cứu, dịch giả và là người giới thiệu các công trình văn hóa Pháp nói riêng và văn hoá phương Tây nói chung vào Việt Nam. Trong văn hóa, việc phổ cập chữ quốc ngữ, báo chí phát triển mạnh, ngành in, xuất bản khá phát đạt, công việc dịch thuật và giới thiệu văn hoá phương Tây được đẩy mạnh, nền văn hóa mới đã có những tác động nhất định làm thay đổi những quan niệm văn hóa truyền thống. Trong văn học, đáng chú ý là việc dịch và phóng tác tiểu thuyết phương Tây, khảo cứu tìm lại vốn văn hóa dân tộc qua các tác phẩm chữ Nôm và chữ Hán, cùng với đó là sự hình thành một tầng lớp xã hội - những người sống bằng nghề viết văn, làm báo. Tuy nhiên, công tác lý luận văn học thời kỳ này còn khá mờ nhạt, lý luận tiểu thuyết chưa được đề cập trong các giáo trình, mà chỉ xuất hiện trong một vài chuyên luận, như *Bàn về tiểu thuyết* (1921) của Phạm Quỳnh. Theo tác giả, đây có thể được coi

là một trong những chuyên luận đầu tiên ở Việt Nam trình bày đầy đủ hệ thống nhận thức về tiểu thuyết cho nhà văn và người đọc, nêu lên đặc trưng thể loại cơ bản như tính hư cấu, vị trí chủ đạo của tiểu thuyết, nhấn mạnh chức năng giáo huấn của tiểu thuyết. Hay như các chuyên luận *Theo giòng* (1939 - 1940), *Khảo về tiểu thuyết* (1941-1942), *Nhà văn hiện đại* (1942) lại cho thấy các đặc trưng cơ bản của tiểu thuyết là không có một quy phạm, khuôn mẫu nào; đi sâu khám phá tâm hồn của con người; chủ trương hiện đại hóa tiểu thuyết mang màu sắc Việt Nam...

Tóm lại, lý luận tiểu thuyết giai đoạn này đã thể hiện toàn diện, phong phú, khá hiện đại về tiểu thuyết. Tiểu thuyết đã trở nên sâu sắc, mang tính hiện đại giữ vị trí chủ đạo trong các thể loại. Bên cạnh quan niệm tiểu thuyết hiện thực chủ nghĩa thì sự xuất hiện của thể loại tiểu thuyết lãng mạn đã làm phong phú và tạo nên sự tranh luận nghệ thuật cho văn đàn. Mối quan hệ giữa lý luận và sáng tác đã được thiết lập. Cùng với những thành tựu sáng tác đã có sự phát triển của lý luận.

Chương 2, *Lý luận tiểu thuyết giai đoạn từ 1945 đến năm 1985* (tr.55-117). Tiểu thuyết trong giai đoạn này được đặt trong hoàn cảnh lịch sử chiến tranh hào hùng nhất của dân tộc. Đó là yếu tố hàng đầu định hướng cho nền văn học Việt Nam phát triển theo khuynh hướng sử thi. Nhiệm vụ trọng tâm của văn học giai đoạn này là ngợi ca, cổ vũ lòng yêu nước, tinh thần xả thân cho dân tộc và phản ánh cuộc sống mới, góp phần xây dựng hình ảnh con người Việt Nam mới. Sự ra đời của rất nhiều giáo trình, chuyên luận [*Nguyên lý văn học* (1959); *Công việc của người viết tiểu thuyết* (1964); *Tiểu thuyết Việt Nam hiện đại* (1974, 1975); *Cơ sở lý*

luận văn học, tập III (1970); *Viết và đọc tiểu thuyết* (viết 1960 – in 1969)] đã khẳng định một bước phát triển lớn của lý luận tiểu thuyết Việt Nam; cho thấy rõ những đặc điểm cơ bản của thể loại tiểu thuyết, bản chất nghệ thuật của tiểu thuyết Việt Nam hiện đại. Để có cái nhìn toàn diện về lý luận tiểu thuyết Việt Nam giai đoạn này, tác giả đã sử dụng một số tác phẩm lý luận tiểu thuyết ở miền Nam làm đối tượng nghiên cứu, như công trình *Xây dựng tác phẩm tiểu thuyết* (1972); *Văn học và tiểu thuyết* (1972), theo tác giả, các tác phẩm này trình bày một số vấn đề về tiểu thuyết trên cơ sở tiếp thu lý luận tiểu thuyết phương Tây hiện đại, đã bao quát được các quan niệm khác nhau về tiểu thuyết.

Nhu cầu đổi mới tiểu thuyết là vấn đề nảy sinh khi đời sống xã hội đã có sự thay đổi vào những năm đầu thập kỷ 80. Bên cạnh những tiểu thuyết sử thi cần có những tác phẩm thể hiện chân thực con người đời tư, thế sự. Nghiên cứu lý luận tiểu thuyết giai đoạn này tác giả luận án đã tập trung phân tích các chuyên luận, giáo trình dịch của nước ngoài, như chuyên luận *Những mưu toan đổi mới trong nền tiểu thuyết hiện đại* (1961). Chuyên luận mang tính bút chiến phê phán tiểu thuyết phương Tây ca ngợi tiểu thuyết hiện thực xã hội chủ nghĩa; Chuyên luận *Số phận của tiểu thuyết* (1983)... Theo tác giả, các chuyên luận này phần nào khẳng định vai trò lớn lao của tiểu thuyết trong đời sống xã hội.

Từ những điều phân tích trên, tác giả cho rằng nhìn chung nhiệm vụ của lý luận tiểu thuyết giai đoạn này là thiết lập, xây dựng hệ thống luận điểm, phục vụ cho hoạt động sáng tác và tiếp nhận tiểu thuyết theo khuynh hướng của chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa.

Chương 3, *Lý luận tiểu thuyết giai đoạn từ năm 1986 đến cuối thế kỷ XX* (tr.118-195). Trong điều kiện đất nước đã hoàn toàn được giải phóng, Đảng chủ trương đổi mới, phát triển kinh tế-xã hội, sớm đưa đất nước thoát khỏi tình trạng nghèo nàn lạc hậu, kém phát triển, nền văn học nước nhà đã phản ánh được những đề tài nóng hổi của cuộc sống, góp phần phục vụ công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước. Công tác lý luận văn học, đặc biệt trong lý luận tiểu thuyết cũng đã có nhiều khởi sắc. Điều này thể hiện qua việc xuất hiện nhiều chuyên luận giáo trình có giá trị, và theo tác giả, có thể kể đến: công trình *Lý luận văn học tập II* (1987); *Năm bài giảng về thể loại* (1992); *Văn học Việt Nam thế kỷ XX; Đổi mới tư duy tiểu thuyết* (2002)... Trong các công trình đó các nhà nghiên cứu đã nêu lên hệ thống đặc điểm đặc trưng thể loại tiểu thuyết, sự phân loại tiểu thuyết và đặc trưng nghệ thuật của các loại tiểu thuyết khác nhau.

Bên cạnh những chuyên luận trong nước, các chuyên luận giáo trình dịch của nước ngoài cũng đã góp phần làm sáng tỏ lý luận tiểu thuyết. Những chuyên luận giáo trình này đã bao quát được những thành tựu nghiên cứu tiểu thuyết trên một phạm vi rộng từ đầu đến cuối thế kỷ, từ Âu tới Mỹ. Các chuyên luận tiêu biểu là: *Lý luận và thi pháp tiểu thuyết* (1992), *Nhập môn văn học* (1992), *Tiểu luận* (2001)...

Những vấn đề cấp thiết trong phê bình tiểu thuyết cần phải chú ý đến trong giai đoạn này, theo tác giả đó là: *vấn đề đổi mới* – cơ hội mới cho tiểu thuyết. Đây là giai đoạn thuận lợi để tiểu thuyết phát triển, giao lưu mạnh; Vấn đề con người cá nhân, đời tư, đời thường

trong tiểu thuyết; Giữ gìn, phát triển khuynh hướng sử thi. Bên cạnh xu hướng đổi mới đó, tiểu thuyết về đề tài chiến tranh, ca ngợi chủ nghĩa anh hùng vẫn tiếp tục phát triển thể hiện được những giá trị cao đẹp,...

Giới thiệu, phân tích thành tựu tiểu thuyết phương Tây cũng là những vấn đề được đề cập đến trong công tác phê bình thời kỳ này.

Nhìn chung lý luận tiểu thuyết ở Việt Nam trong hai mươi năm đổi mới đã đạt được nhiều thành tựu, đảm bảo được nhiệm vụ của tiểu thuyết là giữ vững tính Đảng trong văn học. Công tác phê bình đã quan tâm đến việc tìm tòi, đổi mới về hình thức nghệ thuật, phản ánh được vị thế của tiểu thuyết trong đời sống đương đại.

Qua nghiên cứu lý luận tiểu thuyết Việt Nam từng giai đoạn trên đây tác giả luận án cho rằng lý luận tiểu thuyết Việt Nam vừa chịu tác động của lý luận tiểu thuyết nước ngoài, vừa gắn bó với thực tiễn sáng tác tiểu thuyết trong nước. Chính vì vậy sự nảy sinh mâu thuẫn giữa quan niệm về tiểu thuyết với thực tế sáng tác là không tránh khỏi, vì thực tế luôn đi cùng với xã hội. Và nhiệm vụ của lý luận là lại phải có những nghiên cứu để điều chỉnh lại các quan niệm thể loại sao cho phù hợp với nhu cầu sáng tác của tình hình mới. Đây chính là một vấn đề thực tế luôn cần có những nghiên cứu khoa học.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp Nhà nước tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội tháng 2 năm 2007.

MINH HÀ
giới thiệu